TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:10/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 05 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình đã thụ lý số 712/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021 việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: 50/2A, tổ A, khu phố B, phường C, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Ông Trịnh Ngọc S, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: 60/17A, tổ D, khu phố E, phường F, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trịnh Ngọc S thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 05 do Ủy ban nhân dân xã T, thành phố P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 13/02/2019 không còn giá trị pháp luật.

- Về con chung: Có 01 con chung là Trịnh Minh Q, sinh ngày 20/5/2019.

Giao con chung Trịnh Minh Q cho bà Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông Trịnh Ngọc S cấp dưỡng con chung mỗi tháng là 4.000.000 (bốn triệu) đồng cho đến khi đủ 18 tuổi, thời gian thực hiện vào ngày 05 hàng tháng và bắt đầu từ ngày 05/01/2022.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng, người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức quy định tại Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con khi cần thiết có thể xin thay đổi người nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trịnh Ngọc S cùng xác định không có nên Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trịnh Ngọc S chịu lệ phí vụ việc công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0022292 ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trịnh Ngọc S đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND Q.12;
-CCTHADS Q.12;
-UBND nơi cấp GCN kết hôn;
-Các đương sự;
-Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Hà